

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HSST

Ngày : 14/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG.

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông TRẦN THANH HẢI;

2/. Ông K'ĐÀO.

- **Thư ký phiên tòa**: Ông THÂN VĂN ĐÔNG - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng tham gia phiên tòa**: Ông VŨ THỊ PHƯƠNG - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 4 năm 2022. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐ-HSST ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THIÊN N** (Tên gọi khác: **TH**). Sinh ngày 22 tháng 6 năm 1994. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT và cư trú: số 949/4 đường H, Tổ 19, TT D, D, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Nội thất ô tô; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 09/12. Con ông: Lê Xuân M, sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị Lệ Th1, sinh năm 1959. Hiện trú tại: Tổ 19, huyện D, Lâm Đồng. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; tiền sự: 1/Ngày 31/10/2019 bị Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000đ, về hành vi: “Trộm cắp tài sản” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa đóng phạt đối với quyết định này. 2/Ngày 22/8/2019 bị Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 750.000đ, về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC, bị cáo nộp phạt ngày 26/8/2019 theo biên lai thu số 0001463 của Kho bạc nhà nước huyện Di Linh. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/Họ và tên: **Phạm Văn L**, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: số 150 T, TT D, D, Lâm Đồng.

Vắng mặt.

2/Họ và tên: **Vũ Văn Tr**, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã L, huyện B, Lâm Đồng.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/4/2020, Lê Thiên N gặp Nguyễn Văn H (sinh năm: 1988, chỗ ở: tổ dân phố 4-TT D – huyện D) cả hai cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. H điều khiển xe mô tô biển số 49M8 – 1967 chuẩn bị sẵn 01 cò lê, 01 mỏ lách điều khiển xe mô tô chở Lê Thiên N đi đến khu vực hồ Đông D thuộc tổ dân phố 17 – TT D tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực vườn cà phê nhà ông Phạm Văn L, thì thấy 02 chiếc máy bơm đang để trên bờ hồ không có người trông coi. H dừng xe và cả hai đi đến khu vực để chiếc máy bơm, lúc này N dùng mỏ lách mang theo để cạy và đập ổ khóa dùng để xích máy bơm để thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy bơm Văn Thê 4 và 02 sợi dây xích loại 0,8mm và 1,2m. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở tài sản vừa trộm cắp được cùng với N đi vào gửi tại nhà bà Nguyễn Thị Thùy Tr (sinh năm: 1990) tại thôn 2 – xã Đ - huyện D. Hai sợi dây xích H cắt vào cốp của xe mô tô của H. Ngày 03/4/2020, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập H và N lên làm việc, tại đây H và N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KL- HĐĐG ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá huyện Di Linh, Lâm Đồng đã xác định giá trị 01 máy bơm văn thê 4 (đã qua sử dụng) là 1.402.500 đồng, giá trị 02 sợi dây xích loại 08mm, dài 1,2m (đã qua sử dụng) trị giá 120.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của người bị hại Phạm Văn L tổng giá trị 1.522.500 đồng. Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/4/2020, Lê Đình M (sinh năm: 1994, HKTT: tổ 19, TT Di Linh, huyện Di Linh) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49M8 – 9704 chở Lê Thiên N tìm vườn bơ để trộm cắp. Khi đi đến khu vực thôn 3, xã H thì cả hai phát hiện vườn bơ của gia đình ông Vũ Văn Tr không có người trông coi nên đã vào vườn hái trộm bơ. Đến 14 giờ 05 phút cùng ngày, ông Trí cùng ông Vũ Văn H đi thăm vườn phát hiện M và N đang hái trộm bơ thì đuổi theo và bắt được M cùng 01 bao chứa 06kg bơ 034 còn N thì chạy thoát. Tại cơ quan điều tra Lê Thiên N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL- HĐĐG ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Di Linh, Lâm Đồng đã xác định giá trị 06kg trái bơ loại 034 mà Lê Đình M và Lê Thiên N chiếm đoạt của ông Vũ Văn Tr có trị

giá 240.000 đồng. Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 16/CTr - VKS ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Thiên N, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào sáng ngày 02/4/2020, bị cáo và Lê Văn H đã có hành vi lợi dụng bị hại để máy bơm ở vườn cà phê không có người trông coi, bị cáo đã đột nhập vào vườn, lén lút trộm cắp 01 máy bơm văn thể 4 (đã qua sử dụng) và 02 sợi dây xích loại 08mm, dài 1,2m (đã qua sử dụng) trị giá 1.522.500 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn thừa nhận ngày 22/4/2020 bị cáo cùng Lê Đình M lợi dụng vườn bơ của ông Vũ Văn Tr không có người trông coi, bị cáo và Lê Đình M đã đột nhập vào vườn, lén lút trộm cắp 06 kg trái bơ loại 034 trị giá 240.000; mục đích trộm cắp để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng và không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thiên N đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của các bị cáo thực hiện việc lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 máy bơm văn thể 4 (đã qua sử dụng) là 1.402.500 đồng, giá trị 02 sợi dây xích loại 08mm, dài 1,2m (đã qua sử dụng) trị giá 120.000 đồng. Tổng giá trị chiếm đoạt là 1.522.500 đồng của người bị hại Phạm Văn L. Bị cáo Lê Thiên N còn thực hiện một lần khác với Lê Đình M trộm 06 kg Bơ 034 của bị hại Vũ Văn Tr trị giá 240.000đ trong khi bị cáo đã có 01 tiền sự cùng về tội Trộm cắp tài sản và 01 tiền sự về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy chưa được coi là chưa còn tiền sự, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Thiên N phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 17; điều 38; điều 50; điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thiên N từ 12 đến 15 tháng tù.

Phản bồi thường: Quá trình điều tra cho đến nay các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, xét là tự nguyện nên không xem xét giải quyết trong bản án này.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 49M8 – 1967 hiện chưa xác định được chủ sở hữu cần giao cho Công an huyện Di Linh tiếp tục xác M giải quyết theo quy định của pháp luật;

Đối với 01 cờ lê, 01 mỏ lết, 01 cửa sắt, 01 cái bao là công cụ phạm tội có giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thiên N:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo có 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự cùng về hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác chưa được coi là chưa có tiền sự nhưng bị cáo đã lén lút để cùng chiếm đoạt tài sản là 01 máy bơm văn thể 4 (đã qua sử dụng) và 02 sợi dây xích loại 08mm, dài 1,2m (đã qua sử dụng) trị giá 1.522.500 đồng. Bị cáo còn cùng với Lê Đình M lén lút chiếm đoạt 06 kg bơ của anh Vũ Văn Tr trị giá 240.000đ; Bị cáo điều biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại mất cảnh giác và chủ quan trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy là hành vi trái pháp luật, xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thiên N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Lê Đình M đã được Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử theo Bản án số 57/2020/HSST ngày 18/11/2020.

Đối với hành vi của Phạm Văn H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Thị Thùy Tr có hành vi cho N và H gửi tài sản trộm cắp, tuy nhiên Trang không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi của Trang không đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng nào theo qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo Lê Đình M chỉ bị xét xử theo điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội 02 lần liên tiếp trong một quãng thời gian ngắn nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, theo qui định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, sau khi bỏ chôn bị cáo đã ra đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục giáo dục và cải tạo đối với bị cáo đồng thời để bị cáo cách ly với chất ma túy và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra cho đến nay những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, xét là tự nguyện nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và người bị hại trong bản án này.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 49M8 – 1967 hiện chưa xác định được chủ sở hữu cần giao cho Công an huyện Di Linh tiếp tục xác minh giải quyết theo quy định của pháp luật;

Đối với 01 cờ lê, 01 mỏ lết, 01 cưa sắt, 01 cái bao là công cụ phạm tội có giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí:

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Thiên N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 17; điều 38; điều 50; điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Lê Thiên N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2021.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Giao 01 xe mô tô Biển kiểm soát 49M8 – 1967 cho Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử lý theo quy định.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê, 01 mỏ lết, 01 cưa sắt, 01 cái bao.

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về

lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thiên N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- Viện kiểm sát huyện Di Linh (01 bản);
- Công an huyện Di Linh (01 bản);
- Thi hành án dân sự huyện Di Linh (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Những người tham gia tố tụng (01 bản);
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù (06 bản);
- Lưu AV (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đồng

